

SẢN PHẨM TẬP HUẤN
XÂY DỰNG ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HỌC SINH
ĐÁP ỨNG KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT TỪ NĂM 2025

Môn Ngữ Văn

KHUNG MA TRẬN
MÔN NGỮ VĂN - LỚP 12
THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	
I	Năng lực đọc	Văn bản văn học	5	2	10%	2	20%	1	10%	40%
II	Năng lực viết	Nghị luận văn học	1	5%		5%		10%		20%
		Nghị luận xã hội	1	7,5%		10%		22,5%		40%
Tỷ lệ %				22,5%		35%		42,5%		100%
Tổng			7	100%						

ĐỀ MINH HOẠ
(Đề thi gồm 02 trang)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

BUỔI SỚM⁽¹⁾

Thạch Lam⁽²⁾

(Lược một đoạn: Bính vốn là một cậu ấm sinh ra và lớn lên tại Hà Nội. Từ khi thầy Bính mất, Bính đâm ra ăn chơi, trụy lạc. Mặc kệ sự níu giữ, khuyên răn, đau buồn của mẹ, Bính chìm trong sự sa đọa không tìm thấy lối ra. Những tưởng cuộc sống của Bính sẽ mãi trượt dài như vậy, thế nhưng lại có một sự việc khiến mọi chuyện thay đổi. Một tối nọ, anh cứ nằm mà trần trọc mãi chẳng thể nào ngủ được. Xoay phải, xoay trái cũng chỉ càng làm cho bản thân thêm phần khó chịu nên anh quyết định sẽ thức dậy. Chính nhờ quyết định này mà cuộc sống của anh như được mở ra lần thứ hai, như được bước tiếp sang một trang mới)

[...] Nhưng hôm nay, cái mát của buổi ban mai làm tươi lại những cảm giác trong sạch, thanh cao ngày nhỏ. Tiếng gù gù của chim bồ câu hàng xóm không còn nữa, nhưng tiếng cười nói của những người đi chợ sớm vẫn vang lên bên giậu thưa. Nước mưa trong bể vẫn mát như ngày còn trẻ; trên cao, trời xanh thẳm không một gợn mây, lát nữa sẽ rực rỡ những ánh hồng của nắng.

Bính đứng dậy bước đến bên bụi hồng nhưng bên cạnh bể. Chàng cúi xuống ngắt một bông hoa. Như ngày xưa, chàng ngắt để trên đĩa sứ sớm mai; bông hoa vừa hé nở, cánh nhỏ còn khép giữ một giọt sương long lanh trong như ngọc. Tự dóa hoa bốc lên một mùi hương quen mến, mùi hương mộc mạc và đầm ấm của hồng nhà; Bính tưởng mùi hương dịu dàng và cao quý như tình yêu của mẹ chàng đối với chàng.

Lòng thương mẹ rung động khẽ trong tâm Bính. Chàng muốn sớm nay, khi trở dậy, bà mẹ già đã nhiều lần khóc vì con lại thấy trên đĩa sứ mấy bông hoa hái trong sương sớm như ngày xưa. Đây là thức dâng của buổi sớm mai, của cái mát thanh cao giữ trong khe lá và trên mặt nước mưa. Bính thấy tâm hồn trở nên mát rượi và yên tĩnh. Chàng thấy mình, lại như ngày trẻ, đang cúi người nhìn sương đọng trên chùm lá tươi non. Và tiếng buổi sớm, tiếng gù của đôi chim bồ câu đôi bên hàng xóm từ những ngày đã qua trong thời niên thiếu, lại hình như vang vang đâu đây.

Chàng đứng dậy; gió mát từ ngoài đồng ruộng quanh nhà nhẹ nhàng đưa lại mùi cỏ ướt. Trời đã đổi màu xanh ra màu hồng phơi phới, trên cao. Bình minh của ngày rực rỡ bắt đầu tươi sáng ở phía xa.

Trong nhà, bà mẹ đã trở dậy, vén màn, ngòi lửa tràn hạt, cụ niêm trăm câu kinh phạt. Tiếng mẹ chàng còn trong và nhẹ như xưa.

Bính rón rén đi vào; không dám động mạnh. Chàng đến bên bàn thờ đặt hoa trên đĩa, thay nước mưa trong chiếc bát cổ. Và khi đặt tròng hạt xuống, mẹ chàng hỏi như ngày xưa, dịu dàng và âu yếm, như khi chàng còn nhỏ:

- Sao dậy sớm thế, con?...

(Thạch Lam, trích *Buổi sớm* - Thạch Lam tuyển tập, NXB Văn học 2016, trang 331-332)

(1) Thạch Lam (1910-1942) tên khai sinh là Nguyễn Tường Vinh (sau đổi thành Nguyễn Tường Lân). Là một người đôn hậu và rất đỗi tinh tế. Ông có quan niệm văn chương lành mạnh, tiến bộ và có biệt tài về truyện ngắn. Ông thường viết những truyện không có chuyện, chủ yếu khai thác thế giới nội tâm của nhân vật. Giọng văn điềm đạm, chứa đựng biết bao tình cảm chân thành và sự nhạy cảm của tác giả trước những biến thái của cảnh vật và lòng người.

(2) "*Buổi sớm*" là một trong những truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam, một câu chuyện nhân văn, nhẹ nhàng mà đầy ý nghĩa.

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5

Câu 1. Xác định ngôi kể trong văn bản trên.

Câu 2. Liệt kê những hình ảnh quen thuộc của buổi ban mai mà nhân vật Bính đã nhìn thấy trong đoạn văn thứ nhất (*Nhưng hôm nay....ánh hồng của nắng*).

Câu 3. Chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong câu: *Trong nhà, bà mẹ đã trở dậy, vén màn, ngòai lằn tròng hạt, cụ niệem trăm câu kinh phậ. Tiếng mẹ chàng còn trong và nhẹ như xưa.*

Câu 4. Phân tích ý nghĩa của hình ảnh "*bông hoa hồng nhung*" xuất hiện trong văn bản.

Câu 5. Qua văn bản, hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với anh/chị và giải thích lí do.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích tâm trạng của nhân vật Bính trong văn bản ở phần Đọc - hiểu.

Câu 2.(4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về các giải pháp hình thành lối sống năng động trong bối cảnh xã hội hiện nay.

-----Hết-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Độc hiểu	4,0
	1	Xác định ngôi kể: Ngôi thứ ba Hướng dẫn chấm: - Thí sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm. - Thí sinh trả lời khác đáp án: 0,0 điểm.	0,5
	2	Những hình ảnh quen thuộc của buổi ban mai mà nhân vật Bính đã nhìn thấy trong đoạn văn thứ nhất: <i>Tiếng cười nói của những người đi chợ sớm; nước mưa trong bể vẫn mát như ngày còn trẻ; trời xanh thẫm không một gợn mây.</i> Hướng dẫn chấm: - Thí sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Thí sinh trả lời được 1 ý: 0,25 điểm - Thí sinh trả lời khác đáp án: 0,0 điểm.	0,5
	3	Tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong câu: <i>Trong nhà, bà mẹ đã trở dậy, vén màn, ngồi lẩn tràng hạt, cụ niệm trăm câu kinh phật. Tiếng mẹ chàng còn trong và nhẹ như xưa.</i> + Nêu ra hàng loạt những việc làm quen thuộc của mẹ vào buổi sớm mai, gợi ra hình ảnh người mẹ nhân hậu, ấm áp. + Tạo nhịp điệu cho câu văn... Hướng dẫn chấm - Thí sinh trả lời đủ các ý như đáp án, diễn đạt mạch lạc, rõ ràng: 1,0 điểm - Thí sinh trả lời thiếu ý, diễn đạt còn chưa rõ ý: 0,5 - 0,75 điểm - Thí sinh trả lời sơ sài, chung chung: 0,25 điểm. - Thí sinh trả lời xa vấn đề hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * Lưu ý: Thí sinh có thể diễn đạt khác miễn đảm bảo so với đáp án. Giám khảo linh hoạt chấm điểm câu này.	1,0
	4	Hình ảnh hoa hồng nhưng xuất hiện trong đoạn trích mang ý nghĩa của sự tươi mới, hi vọng; nó thể hiện lòng biết ơn đối với mẹ và sự thay đổi tích cực trong tâm hồn của nhân vật Bính. Hướng dẫn chấm - Thí sinh trả lời đủ 2 ý như đáp án: 1,0 điểm - Thí sinh trả lời 1 ý như đáp án: 0,5 điểm - Thí sinh không trả lời hoặc có câu trả lời xa yêu cầu: không cho điểm.	1,0

		<i>* Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt nhiều cách, hợp lý, tỏ ra hiểu vấn đề là chấp nhận được.</i>	
	5	<p>Qua văn bản, hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với anh/chị và giải thích lí do.</p> <p>- Rút ra một thông điệp có ý nghĩa: Tác phẩm mang đến thông điệp về tầm quan trọng của gia đình, truyền thống và hy vọng trong việc vượt qua những khó khăn trong cuộc sống; hoặc hãy biết ơn và thương mẹ nhiều hơn; sống có bản lĩnh...</p> <p>- Lí giải thuyết phục</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh trả lời như đáp án, lí giải thuyết phục: 1,0 điểm.</p> <p>- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 - 0,75 điểm.</p> <p>- Thí sinh trả lời sơ sài: 0,25 điểm.</p> <p>- Thí sinh không trả lời hoặc có câu trả lời xa yêu cầu: 0,0 điểm.</p> <p><i>* Lưu ý: Thí sinh có thể trả lời khác đáp án, diễn đạt nhiều cách, miễn thuyết phục là chấp nhận được. Giám khảo linh hoạt chấm điểm câu này.</i></p>	1,0
II		Viết	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích tâm trạng của nhân vật Bính trong văn bản ở phần Đọc - hiểu.	2,0
		<p><i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i></p> <p>Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.</p>	0,25
		<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Xác định đúng vấn đề nghị luận: tâm trạng của nhân vật Bính trong văn bản ở phần Đọc - hiểu.</p>	0,25
		<p><i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận</i></p> <p>- Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý:</p> <p>Tâm trạng của nhân vật Bính: Nhân vật Bính sống sa ngã sau sự ra đi của người cha; sau một đêm không ngủ được, Bính ngỡ ngàng trước khung cảnh buổi sớm ở ngôi nhà quen thuộc; Bính cảm thấy tự trách mình vì những điều mà mình đã làm, vì mình mà căn nhà ấm cúng khi xưa đã dần không còn nữa; Bính nghĩ tới mẹ mình, người luôn ở đằng sau dõi theo anh dẫu cho anh cố vùi mình vào những cuộc giải trí xuyên đêm chẳng hề thấy mệt.</p>	0,5

	<p>Nghĩ tới cảnh mẹ khóc, Bính ân hận, thức tỉnh.</p> <p>- Đánh giá: Nghệ thuật miêu tả tâm trạng nhân vật đã góp phần xây dựng thành công nhân vật Bính. Qua đó làm rõ chủ đề, giá trị nhân văn của tác phẩm; tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Thạch Lam.</p>	
	<p><i>d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau</i></p> <p>- Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận: <i>tâm trạng nhân vật Bính</i> trong văn bản ở phần Đọc - hiểu.</p> <p>- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.</p> <p>- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.</p>	0,5
	<p><i>đ. Diễn đạt</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong bài văn.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
2	<p>Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về các giải pháp hình thành lối sống năng động trong bối cảnh xã hội hiện nay.</p>	4,0
	<p><i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài.</i></p> <p>Xác định được yêu cầu của kiểu bài: viết bài nghị luận xã hội</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> suy nghĩ giải pháp hình thành lối sống năng động trong bối cảnh xã hội hiện nay.</p>	0,5
	<p><i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:</i></p> <p>Xác định được các ý chính của bài viết.</p> <p>Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục 3 phần của bài văn nghị luận</p> <p>* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm cá nhân về vấn đề:</p> <p>- Vấn đề hình thành lối sống năng động.</p> <p>- Đây là một vấn đề có ý nghĩa thiết thực, nhất là đối với các bạn trẻ trong xã hội hiện nay.</p> <p>*Triển khai vấn đề nghị luận:</p> <p>- Giải thích: Sống năng động là lối sống trong đó con người luôn tích cực, chủ động trước hoàn cảnh, không ngại dấn thân để khám phá cái mới.</p> <p>- Các giải pháp hình thành lối sống năng động:</p> <p>+ Tích cực tham gia các hoạt động tập thể bổ ích.</p> <p>+ Sắp xếp thời gian rảnh rỗi để khám phá một kiến thức mới.</p>	1,0

	<ul style="list-style-type: none"> + Tranh thủ thời gian đi làm thêm để tích lũy kinh nghiệm. + Giao du, kết bạn với những người năng động. - Lợi ích của lối sống năng động: + Giúp chúng ta trở nên linh hoạt, dễ dàng thích nghi với mọi hoàn cảnh của cuộc sống. + Giúp chúng ta chủ động nắm bắt thời cơ. + Luôn sống vui vẻ và tràn đầy năng lượng. * Rút ra bài học cho bản thân: - Nhận thức được lợi ích của lối sống năng động. - Xây dựng, hình thành cho mình một lối sống năng động, tích cực. 	
	<p><i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. <p><i>Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i></p>	1,5
	<p><i>đ. Diễn đạt:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn chính tả, cách dùng từ, ngữ pháp, phong cách ngôn ngữ, liên kết văn bản. 	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</i></p>	0,5
Tổng điểm		10,0

-----HẾT-----